

Số: /QĐ-BNN-TL

Hà Nội, ngày tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (đợt 2) dự án thành phần số 09:
Sửa chữa cấp bách đảm bảo an toàn một số hồ chứa tỉnh Bình Phước
thuộc dự án Sửa chữa cấp bách đảm bảo an toàn hồ, đập chứa nước**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 22/12/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023.

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

Căn cứ các Thông tư của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: Số 22/2024/TT-BKHĐT ngày 17/11/2024 Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

Căn cứ các Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn: số 3233/QĐ-BNN-KH ngày 21/7/2021 về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư; số 4351/QĐ-BNN-TCTL ngày 10/11/2021 về việc phê duyệt nhiệm vụ, dự toán khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi; số 1421/QĐ-BNN-KH ngày 07/4/2023 về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Sửa chữa cấp bách đảm bảo an toàn hồ, đập chứa nước;

Căn cứ Quyết định số 6011/QĐ-BNN-TL ngày 29/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt Dự án thành phần số 9: Sửa chữa cấp bách đảm bảo an toàn một số hồ chứa tỉnh Bình Phước, thuộc dự án Sửa chữa cấp bách đảm bảo an toàn hồ, đập chứa nước;

Xét Tờ trình số 11/TTr-BQLDA ngày 10/02/2025 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (đợt 2) dự án thành phần số 9: Sửa chữa cấp bách đảm bảo an toàn một số hồ chứa tỉnh Bình Phước thuộc dự án Sửa chữa cấp bách đảm bảo an toàn hồ, đập chứa nước;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thủy lợi tại Báo cáo thẩm định số 219/BC-TL-ATĐ ngày 19/02/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (đợt 2) dự án thành phần số 09: Sửa chữa cấp bách đảm bảo an toàn một số hồ chứa tỉnh Bình Phước thuộc dự án Sửa chữa cấp bách đảm bảo an toàn hồ, đập chứa nước (*chi tiết như phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước chịu trách nhiệm tổ chức thẩm định, phê duyệt dự toán các gói thầu đảm bảo đúng, đủ và lựa chọn nhà thầu theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Thủy lợi, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BT. Lê Minh Hoan (để b/c);
- Kho bạc NN tỉnh Bình Phước;
- Vụ KH, Vụ TC;
- Lưu: VT, TL. (15b)

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Hoàng Hiệp

Phụ lục
KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU DỰ ÁN THÀNH PHẦN SỐ 9:
SỬA CHỮA CẤP BÁCH ĐẢM BẢO AN TOÀN MỘT SỐ HỒ CHỨA TỈNH BÌNH PHƯỚC

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BNN-TL ngày /02/2025 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

STT	Tên Chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
1	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước	XL+TB01 -Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị hồ Suối Giai	Nâng cấp, sửa chữa công trình đầu mối và lắp đặt thiết bị phục vụ công tác quản lý vận hành của hồ Suối Giai, huyện Đồng Phú.	30.759.184	Vốn NSTW do Bộ Nông nghiệp và PTNT quản lý	Đấu thầu rộng rãi trong nước (lựa chọn nhà thầu qua mạng)	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	90 ngày	Quý I/2025	Theo đơn giá cố định	Hoàn thành trước 31/12/2025	Không áp dụng	
2		XL+TB02 -Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị hồ Nông trường 2 - Đội 7	Nâng cấp, sửa chữa công trình đầu mối và lắp đặt thiết bị phục vụ công tác quản lý vận hành hồ Nông trường	11.599.700		Đấu thầu rộng rãi trong nước (lựa chọn nhà thầu qua	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	90 ngày	Quý I/2025	Theo đơn giá cố định	Hoàn thành trước 31/12/2025	Không áp dụng	

STT	Tên Chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
			2 - đội 7, huyện Bù Gia Mập.			mạng)							
3	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước	TV06 -Giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị gói thầu XL+TB01 và XL+TB02	Giám sát thi công Nâng cấp, sửa chữa công trình đầu mối và lắp đặt thiết bị phục vụ công tác quản lý vận hành của 02 hồ: hồ Suối Giai, huyện Đồng Phú; hồ Nông trường 2 - đội 7, huyện Bù Gia Mập theo đúng quy định.	827.081		Đấu thầu rộng rãi trong nước (lựa chọn nhà thầu qua mạng)	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	60 ngày	Quý I/2025	Trọn gói	Hoàn thành trước 31/12/2025	Không áp dụng	

STT	Tên Chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
4		TV07 -Lập Hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu: XL+TB01; XL+TB02; TV06; TV9; PTV02	Lập Hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu các gói thầu: XL+TB01; XL+TB02; TV06; TV9; PTV02	128.936		Chi định thầu rút gọn		20 ngày	Quý I/2025	Trọn gói	60 ngày cho mỗi gói thầu (30 ngày cho mỗi nội dung công việc)	Không áp dụng	
5	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước	TV08 -Thẩm định hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu	Thẩm định hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu: XL+TB01; XL+TB02; TV06;TV9; PTV02	100.684	Vốn NSTW do Bộ Nông nghiệp và PTNT quản lý	Chi định thầu rút gọn		20 ngày	Quý I/2025	Trọn gói	60 ngày cho mỗi gói thầu (30 ngày cho mỗi nội dung công việc)	Không áp dụng	
6		TV09 -Lập phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp	Lập phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp và xây dựng bản đồ ngập lụt hạ du hồ chứa nước Suối	1.434.637		Đấu thầu rộng rãi trong nước (lựa chọn nhà thầu	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	60 ngày	Quý I/2025	Trọn gói	30 ngày	Không áp dụng	

STT	Tên Chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
			Giai			qua mạng)							
7		TV10-Lập quy trình vận hành hồ chứa	Lập quy trình vận hành hồ chứa hồ Suối Giai và hồ Nông trường 2-Đội 7	350.000		Chi định thầu rút gọn		15 ngày	Quý I/2025	Trọn gói	30 ngày	Không áp dụng	
8		TV11-Cắm mốc chi giới đầu mối	Cắm mốc chi giới đầu mối bảo vệ đập, hồ chứa nước: Hồ Suối Giai và Hồ Nông trường 2 -Đội 7	264.196		Chi định thầu rút gọn		20 ngày	Quý I/2025	Trọn gói	60 ngày	Không áp dụng	
9		TV12- Kiểm toán độc lập	Kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành	275.651		Chi định thầu rút gọn		20 ngày	Quý III/2025	Trọn gói	20 ngày	Không áp dụng	

STT	Tên Chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
10	Ban QLDA đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước	PTV01 -Bảo hiểm công trình trong thời gian xây dựng và lắp đặt thiết bị gói thầu XL+TB01 và XL+TB02	Bảo hiểm công trình trong thời gian xây dựng và lắp đặt thiết bị phục vụ cho công tác quản lý vận hành	323.374		Chỉ định thầu rút gọn		20 ngày	Quý I/2025	Trọn gói	Theo thời gian thực hiện gói thầu XL	Không áp dụng	
11		PTV02 -Thi công xử lý môi	Thi công xử lý môi, ẩn họa trong thân đập và môi trường xung quanh, hồ chứa nước Suối Giai và hồ Nông trường 2 - Đội 7	1.545.820	Vốn NSTW do Bộ Nông nghiệp và PTNT quản lý	Đấu thầu rộng rãi trong nước (lựa chọn nhà thầu qua mạng)	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	20 ngày	Quý I/2025	Trọn gói	60 ngày cho thi công xử lý môi	Không áp dụng	

STT	Tên Chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (1.000 đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
		Tổng giá trị KHLCNT		47.609.263									
		Tổng giá trị KHLCNT (làm tròn)		47.609.000									

Ghi chú: Giá gói thầu của các gói thầu trên là tạm tính; Ban QLDA Đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước chịu trách nhiệm phê duyệt đề cương, dự toán các gói thầu đảm bảo đúng, đủ theo quy định hiện hành trước khi tổ chức lựa chọn nhà thầu.